



## **BÁO CÁO**

### **Hoạt động của HĐQT và thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CIC39 (CIC39);*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022;*

*Hội đồng quản trị (HĐQT) CIC39 báo cáo ĐHĐCĐ về tình hình quản trị công ty, kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động, kế hoạch kinh doanh năm 2023; hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2022 như sau:*

#### **I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022:**

##### **1. Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị công ty (QTCT) năm 2022:**

Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng và năm 2022 đã được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời gian quy định đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (SGDCK) và trên Website của CIC39 vào ngày 28/07/2022 và 27/01/2023. Nội dung báo cáo chi tiết cũng được công bố tại Báo cáo thường niên năm 2022.

*(Báo cáo chi tiết vui lòng xem tại website: [www.cic39.vn](http://www.cic39.vn) - Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông – Năm 2023).*

##### **2. Kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022:**

###### **2.1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

1	Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	26/04/2018	
2	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT – TGD Công ty	11/12/2008	
3	Ông Trần Văn Bình	Thành viên HĐQT, Phó TGD Công ty	21/04/2017	
4	Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	23/04/2019	
5	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	21/04/2022	
6	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	23/04/2019	21/04/2022

## 2.2. Kết quả hoạt động của HĐQT

Các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Lê Văn	8/8	100%	
2	Ông Võ Văn Lãnh	8/8	100%	
3	Ông Trịnh Tiến Bảy	8/8	100%	
4	Ông Trần Văn Bình	8/8	100%	
5	Ông Bùi Tiến Đức	6/6	100%	
6	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	1/2	50%	Bận công tác

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức thực hiện 8 phiên họp theo sự triệu tập của Chủ tịch HĐQT (gồm 1 phiên họp trực tuyến, 2 phiên họp trực tiếp và 5 phiên lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản), có sự tham gia của Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty nhằm trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của HĐQT, kịp thời ban hành 14 Nghị quyết để triển khai cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện.

### **Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2022.**

(Chi tiết 8 cuộc họp, 14 Nghị quyết và 2 Quyết định của HĐQT vui lòng xem Báo cáo tình hình QTCT năm 2022 tại website: [www.cic39.vn](http://www.cic39.vn) - Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông – Năm 2023).

## 2.3. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Tất cả các thành viên HĐQT trong năm tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận, bàn các giải pháp cụ thể nhằm giải quyết những vấn đề trọng tâm liên quan đến định hướng phát triển của CIC39, giúp HĐQT hoạch định những chính sách, chiến lược phát triển dài hạn;

xây dựng chính sách về nhân sự, lương thưởng; kiểm soát các hoạt động của CIC39 trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT; cải tiến những điểm yếu từ hệ thống quản lý và quản trị doanh nghiệp; phân tích, kiểm tra, giám sát quy trình hoạt động của các phòng ban trong bộ máy kinh doanh, kiểm toán nội bộ và đưa ra những ý kiến đánh giá, chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022, thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của CIC39; báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT tại các cuộc họp về các nội dung theo quy định, các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết, các tổ chức khác có vốn đầu tư của CIC39; báo cáo HĐQT các giao dịch giữa các bên có liên quan; công bố thông tin theo quy định khi giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ. Định kỳ, thành viên HĐQT độc lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định.

### 3. Kết quả kinh doanh, đầu tư, lao động và thu nhập năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022			So với năm 2021	
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH so KH	Thực hiện	% +/-
<b>I. Các chỉ tiêu tài chính (theo số liệu BCTC riêng năm 2022 kiểm toán):</b>							
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr đồng	600.000	571.763	95%	515.893	11%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr đồng	49.000	15.853	32%	69.102	-77%
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	3.271	1.055	32%	4.618	-77%
<b>II. Tổng giá trị đầu tư:</b>		<b>Tr đồng</b>	<b>38.433</b>	<b>39.219</b>	<b>102%</b>	<b>54.368</b>	<b>-28%</b>
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr đồng	2.291	1.063	46%	3.965	-73%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tr đồng	1.142	3.156	276%	9.485	-67%
3	Đầu tư tài chính	Tr đồng	35.000	35.000	100%	30.658	14%
4	Đầu tư dự án	Tr đồng	0	0	0%	10.260	-100%
<b>III. Lao động và thu nhập</b>							
1	Tổng số lao động	Người	244	221	91%	241	-8%
2	Lương bình quân/người/tháng	Tr đồng	13,0	12,3	95%	10,5	17%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr đồng	15,3	14,3	94%	11,8	21%

Kết quả kinh doanh năm 2022 chưa đạt so với kế hoạch đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận. Nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận đạt thấp là do thay đổi cơ cấu doanh thu mảng Xây lắp, Cống bê tông gặp nhiều khó khăn trong công tác tiếp thị đấu thầu do các công trình vốn công giải ngân chậm; triển khai đấu thầu ít và cạnh tranh gay gắt; mảng bất động sản thủ tục tách sổ và bán đất nền khu dân cư Nguyễn Văn Tiết tại phường Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương vướng thủ tục chuyển đổi từ tên cũ CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2 sang tên mới CTCP CIC39 và điều chỉnh quy hoạch khi bỏ ra phần diện tích vướng đền bù giải tỏa dẫn đến lợi

nhuận không bù đắp được lợi nhuận các mảng khác; bên cạnh đó, biến động giá các nguyên vật liệu đầu vào như dầu, xi măng, bê tông, thép,... tăng làm ảnh hưởng đến biên lợi nhuận lĩnh vực công bê tông và xây lắp; chi phí lãi vay năm 2022 tăng 11% so với cùng kỳ năm 2021; Công ty vay vốn ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh và để dành nguồn lực tài chính cho việc đầu tư các dự án theo chiến lược đề ra.

Tình hình đầu tư và thực hiện dự án trong năm 2022 là 39.219 triệu đồng đạt 102% kế hoạch năm. Cụ thể đầu tư xây dựng cơ bản Xưởng Thanh Phước – XN Công bê tông 1.063 triệu đồng. Đầu tư máy móc thiết bị cho Xưởng Thanh Phước – XN Công bê tông 2.009 triệu đồng và XN Gạch bê tông 856 triệu đồng. Đầu tư thiết bị phục vụ Văn phòng 291 triệu đồng. Đầu tư tài chính 35.000 triệu đồng. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư tại Công ty hợp lý, đúng theo kế hoạch đã được ĐHCĐ, HĐQT thông qua; bám sát hồ sơ pháp lý từng dự án...

#### **4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT; tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác:**

##### **4.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT (chưa khấu trừ thuế TNCN):**

Số tt	Họ và tên	Chức danh	Số tháng công tác	Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch HĐQT – Chủ tịch UBKT	12	104.242.000	
2	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT	12	54.865.000	
3	Ông Trần Văn Bình	Thành viên HĐQT	12	54.865.000	
4	Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên HĐQT – Thành viên UBKT	12	73.153.000	
5	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT – Thành viên UBKT	8,3	45.778.000	
6	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên HĐQT – Thành viên UBKT	3,7	22.275.000	
<b>Tổng cộng:</b>				<b>355.178.000</b>	

##### **4.2. Lương, thưởng của Tổng Giám đốc và các người quản lý khác trong bộ máy điều hành của công ty (chưa khấu trừ thuế TNCN):**

**Đơn vị tính: VNĐ**

Số	Họ và tên	Chức	Số tháng	Lương	Thưởng	Cộng
----	-----------	------	----------	-------	--------	------

tt		đanh	công tác			
1	Ông Võ Văn Lãnh	TGD	12	598.538.000	165.136.000	<b>763.674.000</b>
2	Ông Trần Văn Bình	Phó TGD	12	436.477.000	115.595.000	<b>552.072.000</b>
3	Ông Nguyễn Xuân Hiều	KTT	12	360.348.000	115.595.000	<b>475.943.000</b>
	<b>Tổng cộng:</b>			<b>1.395.363.000</b>	<b>396.326.000</b>	<b>1.791.689.000</b>

## 5. Giao dịch giữa Công ty với công ty con, công ty liên kết, cổ đông sáng lập và đầu tư góp vốn:

### (1) CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiến Phước – Công ty con.

- Góp vốn đầu tư trong năm: 0 đồng. Tổng số vốn đã góp trước đây là 37.200.000.000 VND, tương đương 54% vốn điều lệ. CIC39 đăng ký số vốn góp trực tiếp là 55.200.000.000/69.000.000.000 VND chiếm 80% tổng vốn điều lệ.

### (2) Công ty cổ phần Miền Đông (MDC) – Công ty liên kết

- Tại ngày kết thúc năm tài chính không có biến động, hiện CIC39 đang nắm giữ 3.485.150 cổ phiếu, tương đương 32,01% vốn điều lệ của MDC.

- Bán hàng hóa và thành phẩm: 83.424.295.290 đồng.

- Mua nguyên vật liệu và dịch vụ: 51.370.407.551 đồng.

- Cổ tức được chia: 2.439.605.000 đồng.

- Góp vốn đầu tư: 0 đồng.

### (3) Công ty cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA) – Công ty liên kết.

- Trong năm, CIC39 góp vốn đầu tư: 20.965.667.400 đồng (mua 1.294.177 cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu trong đợt tăng vốn điều lệ của TDCLA từ 120.366.560.000 đồng lên 150.458.020.000 đồng với giá chào bán là 16.200 đồng/cổ phiếu. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu của TDCLA mà CIC39 nắm giữ trước khi mua là: 5.100.191 cổ phiếu, tương ứng với 42,37% vốn điều lệ. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu CIC39 nắm giữ sau khi mua thêm: 6.394.368 cổ phiếu, tương ứng với 42,50% vốn điều lệ TDCLA sau khi tăng vốn).

- Bán hàng hóa: 7.910.350.461 đồng

- Mua tài sản cố định: 0 đồng

- Nhận cổ tức cũ trước năm 2020: 1.786.653.498 đồng

- Cổ tức được chia: 1.020.038.200 đồng

- Lãi chậm trả tiền mua cổ phiếu: 2.092.428.606 đồng

### (4) Công ty cổ phần BOT đường Đồng Phú – Bình Dương – Tổ chức có liên quan đến người nội bộ

- Đến thời điểm báo cáo, CIC39 đã góp vốn vào dự án BOT với số tiền 22,5 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 10% vốn điều lệ của BOT.

## 6. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán (UBKT) trực thuộc HĐQT.

Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Lê Văn ( <i>thành viên HĐQT độc lập</i> )	Chủ tịch UBKT	01/4/2021	Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán
2	Ông Trịnh Tiến Bảy ( <i>thành viên HĐQT không điều hành</i> )	Thành viên UBKT	01/4/2021	Thạc sĩ QTKD; Kỹ sư – ngành Cơ khí Thủy lợi
3	Ông Bùi Tiến Đức ( <i>thành viên HĐQT độc lập</i> )	Thành viên UBKT	01/8/2022	Thạc sĩ chuyên ngành tài chính Đại học University of Northumbria - UK
4	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa ( <i>thành viên HĐQT độc lập</i> )	Thành viên UBKT	01/4/2021 21/4/2022	Cử nhân - ngành Kinh tế

Trong năm, căn cứ vào kế hoạch Kiểm toán nội bộ (KTNB) được duyệt, UBKT đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của UBKT, đại diện HĐQT định hướng và giám sát một số vấn đề quản trị về tài chính, rủi ro, kiểm soát và trực tiếp giám sát Bộ phận KTNB Công ty. Để đảm bảo tính hiệu quả của công tác KTNB, UBKT thường xuyên trao đổi với người phụ trách KTNB về tiến độ cũng như kết quả triển khai KTNB, cùng với sự hỗ trợ, phối hợp và tương tác của Ban điều hành và các cấp quản lý vận hành khác, UBKT đã ra các khuyến nghị, giải pháp, cải thiện các quy trình, hoạt động tài chính... đã giảm thiểu được các rủi ro, nâng cao hiệu suất kiểm soát, hiệu quả hoạt động và đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ được giao.

(Các hoạt động khác của UBKT vui lòng xem ở phần II Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong UBKT).

## 7. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc HĐQT: (không có).

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:



## 1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán (UBKT):

Với vai trò độc lập và trách nhiệm được giao là Chủ tịch UBKT, cùng với 2 thành viên HĐQT độc lập và không điều hành khác trong UBKT, các hoạt động của UBKT luôn được thực hiện đúng quy trình, đáp ứng yêu cầu của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch và đạt chất lượng. Tham gia việc quản lý và định hướng chiến lược của UBKT, đưa ra các quyết định, những khuyến nghị cần thiết về các hoạt động tài chính của Công ty, về đảm bảo an toàn và phát triển bền vững, tuân thủ các quy định về môi trường, sức khỏe, an toàn lao động và đảm bảo quyền lợi của cổ đông được bảo vệ...

*1.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty:*

Thù lao, chi phí hoạt động của UBKT và từng thành viên trong UBKT được CIC39 chi trả phù hợp với tính chất công việc và chức năng nhiệm vụ trong hạn mức thù lao hoạt động của HĐQT được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm.

*1.2. Tổng kết các cuộc họp của UBKT và các kết luận, kiến nghị của UBKT:*

Stt	Thành viên UBKT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Lê Văn	0%	3/3	100%	100%	
2	Ông Trịnh Tiến Bầy	0%	3/3	100%	100%	
3	Ông Bùi Tiến Đức	0%	2/2	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	0%	0/1	0%	0%	Bận công tác

Trong năm 2022, Ủy ban Kiểm toán (UBKT) đã tổ chức 3 cuộc họp và biểu quyết thông qua các nội dung về Kế hoạch kiểm toán nội bộ 3 năm, Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022 và Danh mục rủi ro theo chuyên đề kiểm toán của các phòng nghiệp vụ, các công trình, xí nghiệp trực thuộc CIC39 đảm bảo các rủi ro trong từng lĩnh vực hoạt động được giám sát và các quy trình, quy định được tuân thủ...; thông qua Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong UBKT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; rà soát các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ; xem xét các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán; thông qua và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với

Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty... và tổ chức các cuộc họp khác theo chủ đề riêng biệt với sự tham gia của các thành viên có liên quan.

*1.3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và người điều hành khác của doanh nghiệp:*

*1.3.1. Kết quả giám sát đối với HĐQT:*

Trong năm, HĐQT thực hiện tốt vai trò của mình trong việc duy trì hoạt động và tổ chức các cuộc họp, tiến hành biểu quyết thông qua các quyết định tuân thủ quy định pháp luật và quy định nội bộ Công ty không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ lợi ích nào; các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp trực tiếp, trực tuyến và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các định hướng, chiến lược và chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát thường xuyên đối với các hoạt động của Công ty để Ban Tổng Giám đốc thực hiện điều hành phù hợp với quy định pháp luật và chính sách của Công ty.

Số lượng thành viên HĐQT của CIC39 là 5 người. Trong đó có 2 thành viên HĐQT độc lập, 1 thành viên HĐQT không điều hành và 2 thành viên HĐQT điều hành. Chủ HĐQT, Chủ tịch UBKT là thành viên HĐQT độc lập; thành viên UBKT đều là thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều hành. Không có thành viên HĐQT nào nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT của hơn 5 Công ty khác. HĐQT cũng đã bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty từ ngày 28/8/2017 và bổ nhiệm lại vào ngày 28/8/2022, thời hạn bổ nhiệm 5 năm để hỗ trợ cho HĐQT thực hiện vai trò của mình hiệu quả hơn. Các thành viên HĐQT, Ban TGD và Người phụ trách quản trị công ty đều có Chứng chỉ Quản trị công ty do UBCKNN cấp và tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về quản trị công ty do UBCKNN, SGDHCM và các CTCK tổ chức.

*1.3.2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp:*

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 nhìn chung đạt thấp so với các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong bối cảnh kinh tế xã hội trong nước và quốc tế có nhiều biến động ảnh hưởng xấu đến toàn bộ nền kinh tế nói chung và CIC39 nói riêng. Doanh thu đạt 95% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 45% kế hoạch đề ra, biên lợi nhuận ròng đạt 12%. Kết quả trên cũng ghi nhận nhiều nỗ lực của Ban TGD điều hành và nhân viên CIC39 trong việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh trong tình hình khủng hoảng kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng sau đại dịch Covid-19 và tình hình thế giới còn diễn biến phức tạp xung đột giữa Nga và Ukraine làm trầm trọng thêm cuộc khủng hoảng. Năng lực cạnh tranh của CIC39 ở nhiều lĩnh vực kinh doanh vẫn còn hạn chế, đặc biệt là các yếu tố cốt lõi về năng lực sản xuất, công nghệ và tiếp thị, năng suất lao động còn thấp so với mặt bằng chung. Tuy nhiên tỷ trọng doanh thu tăng ở khu vực Bình



Dương, TP.HCM và Đồng Nai đã phân nào khẳng định thương hiệu và uy tín của CIC39 trên thị trường.

Tình hình tài chính của công ty, Tổng giám đốc thực hiện các hoạt động tài chính minh bạch, trung thực và hiệu quả, tuân thủ quy trình kế toán và các quy định pháp luật liên quan đến tài chính, kế toán, bao gồm việc báo cáo thuế, báo cáo tài chính...

Thực hiện công bố thông tin (CBTT) kịp thời đúng quy định. Website của CIC39 có chuyên mục riêng về Quan hệ cổ đông (nhà đầu tư) và đăng tải đầy đủ thông tin cho nhà đầu tư dễ dàng tìm kiếm và tiếp cận thông tin. Công ty cũng đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ở lần thứ 1 vào ngày 21/4/2022, bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập và thông qua nhiều nội dung quan trọng; Công ty cũng đã phối hợp cùng Công đoàn tổ chức Hội nghị Người lao động cấp doanh nghiệp vào ngày 22/01/2022 và ký kết thỏa ước lao động tập thể, khen thưởng, phát động thi đua và ký kết giao ước thi đua...

Trong năm, Công ty tiếp tục có mặt trong Top 5 doanh nghiệp niêm yết có Báo cáo quản trị Công ty tốt nhất, đầy đủ nội dung, đạt chuẩn công bố thông tin do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) cùng Báo Đầu tư Chứng khoán và các Công ty quản lý Quỹ phối hợp tổ chức phát giải thưởng vào ngày 02/12/2022. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương số 2149/QĐ-UBND ngày 08/09/2022 có thành tích trong công tác bảo trợ, chăm lo cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương số 020/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 đã có nhiều đóng góp, hỗ trợ trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam số 55 ngày 18/4/2022 có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập năm 2021...

UBKT đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của HĐQT, cũng như công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; các Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT đưa ra được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, linh hoạt, phù hợp các quy định của pháp luật hiện hành, điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty. Tại thời điểm báo cáo, UBKT chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, UBKT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

*1.4. Kết quả giám sát đối với Báo cáo tài chính (BCTC), tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty:*

Qua giám sát tính trung thực BCTC của Công ty trước khi công bố chính thức ra bên ngoài liên quan đến kết quả tài chính. Công ty đã thực hiện lập và công bố thông tin BCTC phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và theo các quy định của pháp lệnh hiện hành; tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan

công tác kế toán, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý. Trong năm, UBKT không phát hiện giao dịch bất thường nào liên quan các giao dịch mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức... cũng như không có thay đổi nào về quản lý, về chế độ kế toán, chính sách thuế có tác động đến tình hình lập báo cáo tài chính và báo cáo tài chính đã công bố. Tình hình thanh toán, trích nộp các khoản nghĩa vụ Nhà nước được đảm bảo... Qua theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, UBKT thống nhất số liệu trên BCTC soát xét bán niên năm 2022, BCTC năm 2022 kiểm toán và các BCTC Quý 1, 2, 3 và 4 năm 2022 của Ban điều hành.

*1.5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người Điều hành hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:*

Giao dịch giữa Công ty với các công ty con, công ty liên kết, cổ đông sáng lập, tổ chức có liên quan đến người nội bộ... vui lòng xem tại (Mục I. 5) được trình bày ở trên.

*1.6. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty.*

Trong năm, Bộ phận KTNB đã thực hiện 03 cuộc kiểm toán tại Xí nghiệp Công bê tông, Xí nghiệp Đá xây dựng và Phòng Đầu tư Xây dựng vào ngày 08/04/2022; kiểm toán tại Xí nghiệp Gạch bê tông, Phòng Tài chính, Phòng Kinh doanh và Phòng Nhân sự vào ngày 11/08/2022; kiểm toán tại Xí nghiệp Công bê tông, Phòng Đầu tư Xây dựng và công trình trường Trịnh Hoài Đức vào ngày 05/11/2022 và đưa ra một số khuyến nghị dựa trên đánh giá của Bộ phận KTNB về quản lý rủi ro của Công ty và HĐQT, Ban TGD điều hành đã tiếp thu và đưa ra biện pháp xử lý trong năm 2022.

Rà soát hoạt động đầu tư các công ty con, công ty liên kết...:

Về khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Tiên Phước (Công ty Tiên Phước). Vốn điều lệ của Công ty Tiên Phước là 69 tỷ đồng, CIC39 đăng ký tỷ lệ nắm giữ 80% vốn điều lệ tương ứng với số tiền 55,2 tỷ đồng. Đến thời điểm báo cáo CIC39 đã góp vốn vào Công ty Tiên Phước 37,2 tỷ đồng để đền bù đất của dân được khoảng 7 héc-ta cho dự án mỏ đá Tân Lập – Đồng Phú – Bình Phước. Dự án mỏ đá này gặp khó khăn do cần nguồn vốn đầu tư lớn, quy hoạch sử dụng đất, quy mô diện tích mỏ bị thu hẹp không đạt như kỳ vọng ban đầu, cấu trúc mỏ bị hạn chế khả năng xuống sâu nên ảnh hưởng trữ lượng khai thác, đất tầng phủ dày và sâu, thay đổi về chính sách đầu tư mỏ tại Bình Phước.

Công tác đền bù đất gặp khó khăn do giá đền bù quá cao, khả năng đền bù liên thừa trong ranh đáp ứng đủ điều kiện khai thác và chế biến là rất khó. Tuyến đường vận chuyển đá ra kết nối với tuyến đường tạo lực Đồng Phú - Bình Dương triển khai chậm do thay đổi hình thức xây dựng kinh doanh chuyển giao BOT sang hình thức đầu tư công. Bên cạnh đó sau đại dịch COVID-19 tình hình tài chính của các cổ đông góp vốn vào Công ty Tiến Phước gặp khó khăn về nguồn vốn. Từ các nguyên nhân trên để đánh giá việc đầu tư vào mỏ đá này ở giai đoạn hiện tại gặp không ít khó khăn và tiềm ẩn rủi ro để hoàn thành mục tiêu dự án và đưa vào vận hành khai thác... Khu đất này Tỉnh Bình Phước chuyển sang đấu giá quyền khai thác khoáng sản nên Công ty hoàn tất hồ sơ đất đai để chuyển nhượng thoái vốn, không đầu tư.

Về khoản đầu tư vào CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA). Trong năm 2022, CIC39 mua thêm 1.294.177 cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu trong đợt tăng vốn điều lệ của TDCLA từ 120.366.560.000 đồng lên 150.458.020.000 đồng với giá chào bán là 16.200 đồng/cổ phiếu. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu của TDCLA mà CIC39 nắm giữ trước khi mua là: 5.100.191 cổ phiếu, tương ứng với 42,37% vốn điều lệ. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu CIC39 nắm giữ sau khi mua thêm: 6.394.368 cổ phiếu, tương ứng với 42,50% vốn điều lệ TDCLA sau khi tăng vốn. Tình hình hoạt động của TDCLA ổn định, kinh doanh có lãi và CIC39 đã nhận được cổ tức của năm 2019 và năm 2020. Tuy nhiên từ năm 2021 đến nay TDCLA chưa chi trả cổ tức theo cam kết tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ do gặp khó khăn về nguồn tiền trong việc thu hồi công nợ bán hàng và vay vốn ngân hàng.

CIC39 đầu tư vào CTCP Miền Đông (MDC) từ năm 2018, số lượng, tỷ lệ cổ phiếu của MDC mà CIC39 nắm giữ là 3.485.150 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 33,76% vốn điều lệ từ năm 2018 đến nay không thay đổi. MDC hoạt động bình thường, có lãi và trả cổ tức đều đặn hàng năm. Lũy kế cổ tức nhận được từ đầu tư vào MDC đến ngày 31/12/2022 là 10.187.552.375 đồng, kế hoạch trả cổ tức năm 2022 là 12%.

Về khoản đầu tư vào Công ty BOT vừa qua UBND tỉnh Bình Phước đã chấp nhận chủ trương chấm dứt hợp đồng dự án xây dựng theo hình thức xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (BOT) giai đoạn 1, chuyển sang hình thức đầu tư công (theo Thông báo số 421/TB-UB ngày 30/11/2022). Đã có Biên bản làm việc thỏa thuận thống nhất các điều kiện chấm dứt hợp đồng đối với dự án do các nguyên nhân bất khả kháng của Luật PPP và do không đấu nối được vào Quốc lộ 14 đoạn Cầu 38 – Đồng Xoài và đấu nối điểm cuối với hệ thống giao thông tỉnh Bình Dương chưa có kế hoạch thực hiện dự án Bắc Tân Uyên – Phú Giáo – Bàu Bàng... Tổng chi phí quản lý dự án, chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí tạm ứng cho các đơn vị thiết kế 10 gói thầu, chi phí khác... khoảng 90 tỷ đồng. Số tiền này Nhà nước sẽ trả lại sau khi hoàn tất các thủ tục pháp lý theo quy định. Đến thời điểm hiện tại CIC39 đã góp vốn vào dự án BOT với số tiền 22,5 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 10% vốn điều lệ của BOT. Công ty BOT đang làm các thủ tục quyết

toán dự án để chuyển giao cho tỉnh Bình Phước, hiện đã thực hiện xong việc kiểm toán độc lập dự án.

UBKT cũng đề nghị Công ty quan tâm đến khoản tạm ứng cá nhân thực hiện các dự án bất động sản của Công ty, cần đánh giá lại khả năng của các dự án này có tiếp tục hay không. Nếu không tiếp tục thực hiện dự án thì thanh lý bán đất do cá nhân đứng tên sở hữu để hoàn tiền tạm ứng về cho Công ty nhằm hạn chế rủi ro bất khả kháng của cá nhân tạm ứng.

*1.7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và các cổ đông:*

Việc phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các Cổ đông của Công ty luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của Công ty và vì lợi ích của cổ đông. UBKT tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến, trao đổi các nội dung được thảo luận trong phiên họp; được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời tất cả các thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho hoạt động của UBKT; các khuyến nghị, đề xuất của UBKT được HĐQT xem xét chỉ đạo Ban TGD thực hiện nghiêm túc. Chủ tịch và các thành viên UBKT, đồng thời là Chủ tịch và các thành viên HĐQT nên rất thuận lợi trong hoạt động phối hợp, cùng với sự hỗ trợ, phối hợp, tương tác của Ban điều hành và các cấp quản lý vận hành khác thường xuyên trao đổi, nắm bắt sâu hơn về tình hình hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty để kịp thời có các giải pháp và kế hoạch hành động phù hợp.

## **2. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT:**

Trong năm, HĐQT đảm bảo số lượng các cuộc họp của HĐQT, số lượng thành viên HĐQT được triệu tập tham dự cuộc họp đầy đủ đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và hiệu quả. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể, đã thông qua các Nghị quyết phù hợp với tầm nhìn của CIC39 và chiến lược kinh doanh trong từng giai đoạn, phù hợp với quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHCĐ và Điều lệ CIC39, đảm bảo lợi ích cho khách hàng, cổ đông và quyền lợi của người lao động; chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; thường xuyên rà soát các chính sách, quy định của CIC39 và kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình hoặc yêu cầu mới; bên cạnh đó, HĐQT cũng đã có những nỗ lực để hoàn thiện năng lực về quản trị công ty, tuân thủ quy định hiện hành, phù hợp với thông lệ tốt nhất.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CỦA HĐQT VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023; DỰ BÁO RỦI RO VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA.**

### **1. Hoạt động của HĐQT năm 2023:**



- Chỉ đạo Ban TGD tiếp tục duy trì ổn định các mặt hàng có thể mạnh của Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh bán các lô đất nền khu dân cư Nguyễn Văn Tiết, Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương để đảm bảo nguồn doanh thu ổn định phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và tái đầu tư các dự án mới của Công ty đang triển khai.

- Tập trung tìm kiếm, nghiên cứu đánh giá các Công ty có hoạt động kinh doanh tốt, báo cáo tài chính lành mạnh, chiến lược rõ ràng để tham mưu cho HĐQT quyết định đầu tư tài chính gián tiếp lâu dài và đánh giá tình hình thị trường tham gia đầu tư ngắn hạn tạo nguồn thanh khoản tài chính Công ty.

- Sản xuất đa dạng hóa sản phẩm như công quay ép... nhằm gia tăng tính cạnh tranh, thâm nhập sâu hơn vào thị trường Đồng Nai, TP. HCM, Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Tăng cường hợp tác với các công ty liên kết, đồng thời tích cực tìm kiếm các đối tác uy tín, tiềm năng trong lĩnh vực bất động sản, xây dựng để hợp tác nhằm triển khai xây dựng các khu dân cư, hạ tầng kỹ thuật,... nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh lĩnh vực xây lắp, tạo nguồn việc làm ổn định trong năm.

- Nâng cao tỷ trọng doanh thu tại thị trường TP. HHC lên mức 30% tổng doanh thu, thị trường Bình Dương đạt trên 60%, chú trọng phát triển thị trường Đồng Nai, Tây Ninh, Long An và các tỉnh miền Tây trong đó mảng kinh doanh sản phẩm công và vật liệu xây dựng. Mảng xây lắp, trúng thầu, thi công ít nhất một công trình có quy mô trên 80 tỷ đồng, tổng giá trị trúng thầu phân đấu đạt trên 200 tỷ đồng.

- Củng cố năng lực tài chính Công ty, cân đối vay và lãi suất vay thông qua việc tích lũy lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và các hoạt động đầu tư. Đàm phán khách hàng mua vật liệu đầu vào thanh toán chậm, bán hàng thu tiền ngay hoặc bán trả chậm thì thời gian thanh toán ngắn lại; Chủ động huy động nguồn lực tài chính để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh và đầu tư trong năm 2023.

- Tăng cường đưa công nghệ thông tin vào vận hành công tác quản lý nội bộ, sử dụng công nghệ thông tin điện tử Online Office điều hành quản lý công việc; tích cực nghiên cứu cải tiến sử dụng vật liệu đầu vào hiệu quả, định mức tối ưu, tiết kiệm chi phí đầu vào, quản lý sản xuất tốt, giảm giá thành, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động và thu nhập năm 2023:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023		
			Thực hiện 2022	Kế hoạch năm 2023	+/- KH 2023 so TH 2022
<b>I. Các chỉ tiêu tài chính</b>					
1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	571.763	590.030	3%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15.853	25.000	58%



Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023		
			Thực hiện 2022	Kế hoạch năm 2023	+/- KH 2023 so TH 2022
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	1.055	1.636	58%
<b>II. Tổng giá trị đầu tư:</b>		<b>Triệu đồng</b>	<b>39.219</b>	<b>6.181</b>	<b>-84%</b>
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	1.063	3.200	201%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Triệu đồng	3.156	2.981	-6%
3	Đầu tư tài chính	Triệu đồng	35.000	0	-100%
4	Đầu tư dự án	Triệu đồng	0	0	0%
<b>III. Lao động và thu nhập:</b>					
1	Tổng số lao động	Người	221	222	0,45%
2	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	12,3	14,1	15%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	14,3	16,2	13%

- Kế hoạch doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 là 590.030 triệu đồng, tăng 3% so với thực hiện năm 2022, trong đó ghi nhận sự tăng trưởng doanh thu ở lĩnh vực lĩnh vực xây lắp 51%, công bê tông 25%, bất động sản 1.316%, gạch không nung 28% và cho thuê CCDC 8%. Cơ cấu doanh thu xây lắp, công bê tông và bất động sản tiếp tục là lĩnh vực chủ lực của Công ty. Trong đó xây lắp chiếm 34% tỷ trọng, công bê tông chiếm 33%, bất động sản chiếm 5%, kinh doanh VLXD chiếm 17%, gia công chế biến đá xây dựng chiếm 9% và các lĩnh vực khác chiếm 2% tỷ trọng. Kế hoạch doanh thu năm 2023 xây dựng dựa trên sự đóng góp doanh thu từ công bê tông do đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất công hộp rung bàn, công tròn rung ép, doanh thu bất động sản, kinh doanh vật liệu xây dựng, thi công xây lắp và sản phẩm gạch không nung các loại.

Tổng giá trị kế hoạch đầu tư năm 2023 là 6.180 triệu đồng, giảm 84% so với thực hiện năm 2022. Trong đó, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản là 3.200 triệu đồng gồm đầu tư nền xưởng bê tông ly tâm Tổ bê tông 1, 2, 3 và 4, thi công mái nhà xưởng bê tông 4 sản xuất công hộp rung bàn, thuê đất làm bãi chứa công và thực hiện ra giấy phép môi trường Xưởng bê tông Thạnh Phước. Kế hoạch đầu tư máy móc, thiết bị là 2.981 triệu đồng gồm đầu tư khuôn công bê tông rung ép D 1.000 x 3.000mm, D 1.500 x 3.000mm, khuôn công hộp 3m x 3m x 1,2m và cải tạo khuôn công hộp 2m x 2m x 1,2m, 2,5m x 2m x 1,2m, đầu tư máy photo, máy vi tính xách tay, máy in laser, máy lạnh và đầu tư thiết bị xây dựng công cụ dụng cụ cho thuê.

## 2. Dự báo rủi ro và biện pháp thực hiện phòng ngừa:

- Môi trường kinh doanh năm 2023 dự báo còn nhiều rủi ro từ các yếu tố về kinh tế, chính trị, xã hội và công nghệ; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn về công nghệ, thương mại, an ninh – quân sự..., dự kiến nền kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục tăng trưởng chậm hơn, xung đột Nga – Ukraine kéo dài, lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và ảnh hưởng sau đại dịch Covid-19 dẫn đến suy giảm kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng..., giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng đến nhiều ngành, lĩnh vực. Do đó, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đối mặt các rủi ro như sau:

+ Rủi ro thị trường: Kế hoạch năm 2023 được xây dựng trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động và dự báo tăng trưởng sẽ giảm do tác động của xung đột Nga – Ukraine kéo dài, nền kinh tế thế giới suy giảm. Vì vậy để đảm bảo kế hoạch doanh thu đề ra trong khi bối cảnh thị trường có nhiều biến động, Công ty cần phải nâng cao năng lực sản xuất để giảm giá thành sản phẩm và xây dựng chính sách giá bán cạnh tranh, linh hoạt bằng cách thay đổi phương thức, không ngừng cải tiến trong quá trình sản xuất; tiếp tục đẩy mạnh các chương trình tiếp thị, chăm sóc khách hàng, nâng cao năng lực tiếp thị, đấu thầu, tăng cường tìm kiếm các đơn hàng mới.

+ Rủi ro thị trường vốn: Tác động bên ngoài bao gồm áp lực lạm phát toàn cầu dai dẳng, tiếp tục thắt chặt tiền tệ và suy thoái kinh tế nghiêm trọng hơn dự kiến của các đối tác thương mại chính của Việt Nam, cũng như sự gián đoạn liên tục trong chuỗi giá trị toàn cầu. Trong nước, lạm phát cao hơn và sự không chắc chắn liên quan đến rủi ro cao trong lĩnh vực tài chính có thể ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng, các mảng đầu tư trong nước chậm lại.

+ Rủi ro về biến động giá cả thị trường: Chi phí giá vốn năm 2023 được xây dựng trên cơ sở giá các nguyên liệu đầu vào ổn định giá biến động không đáng kể so với năm 2022. Tuy nhiên, xung đột chiến tranh chưa kết thúc, một số mặt hàng cơ bản như xăng, dầu, thép,... còn ảnh hưởng giá của thế giới nên khó đánh giá vận hành theo cơ chế thị trường và diễn biến của giá dầu thô, thép thế giới và ảnh hưởng của nó đến giá cả các hàng hóa trong nước là yếu tố khó lường. Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả chi phí Công ty sẽ chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch nguyên vật liệu và lưu kho hợp lý, đàm phán với khách hàng biên độ giá thị trường được điều chỉnh trong hợp đồng. Đồng thời, tăng cường công tác tìm kiếm các nguồn cung ứng mới để luôn đảm bảo đầu vào ổn định về chủng loại, số lượng và giá cả nhằm giảm tối đa rủi ro có thể xảy ra từ áp lực tăng giá của nhà cung ứng.

+ Rủi ro nợ phải thu khó đòi: Tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, chưa chuyển biến tích cực, các doanh nghiệp xây dựng khó khăn trong xoay sở vốn vay ngân hàng, nợ đọng có khả năng cao, nên kinh doanh chú trọng các công ty có tiềm lực tốt. Vì vậy, trong các giao dịch mua bán Công ty tăng cường các biện pháp xác minh tình hình tài chính, uy tín của khách hàng, cũng như ưu

tiên các đơn hàng có bảo lãnh thanh toán của Ngân hàng để hạn chế phát sinh nợ phải thu khó đòi, tăng cường công tác theo dõi, đeo bám thu hồi công nợ. Ở lĩnh vực xây lắp, Công ty sẽ tập trung đấu thầu và thi công các công trình được bố trí vốn công.

+ **Rủi ro mất an toàn lao động:** Nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn lao động trong quá trình sản xuất, thi công xây dựng, vận chuyển hàng hóa, các đơn vị thầu phụ thực hiện không triệt để các biện pháp ATVSLĐ theo hợp đồng thi công và yêu cầu của pháp luật. Vì vậy cần tăng cường việc trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động theo yêu cầu và các phương tiện nhằm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao tính an toàn trong quá trình sản xuất kinh doanh, phổ biến, truyền truyền nhằm nâng cao nhận thức của người lao động về an toàn vệ sinh lao động; huấn luyện ATLĐ định kỳ phù hợp với đặc điểm của từng ngành sản xuất kinh doanh; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ trưởng trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động tại nơi làm việc. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuân thủ các yêu cầu, quy định của Công ty về an toàn vệ sinh lao động, PCCN, bảo vệ môi trường của công nhân sản xuất, bộ phận cơ giới nội bộ và lao động của các thầu phụ.

+ **Rủi ro mất dữ liệu:** Công ty đang sử dụng các phần mềm Văn phòng điện tử Online Office, phần mềm kế toán FAST, phần mềm quản lý nhân sự vận hành trên nền internet... Nguy cơ ngưng hoạt động hệ thống mạng máy tính, máy chủ do nhiễm virus, hư hỏng ổ cứng, bị tấn công từ bên ngoài. Do đó, định kỳ kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng hệ thống internet, các máy server, hệ thống máy tính, các phần mềm chạy trên internet, website Công ty, kiểm tra định kỳ việc sao lưu dữ liệu dự phòng đầy đủ thông tin và đảm bảo việc sao lưu được sử dụng phần mềm có chất lượng tốt, thường xuyên kiểm tra dữ liệu sao lưu, kịp thời khắc phục các sự cố trong thời gian ngắn nhất đảm bảo hoạt động Công ty được thông suốt.

**Kết luận:** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 được xây dựng phù hợp với triển vọng kinh tế và tình hình thực tế của Công ty trong thời gian tới. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 hoàn toàn có khả năng thực hiện được, yêu cầu triển khai giao chỉ tiêu cho từng bộ phận, cá nhân và thường xuyên theo dõi giám sát, đánh giá kết quả thực hiện bám sát kế hoạch và tình hình thực tế để hoàn thành tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Trình ĐHĐCĐ TN 2023;
- HĐQT, Ban TGD;
- UBKT, các Phòng, XN;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Lê Văn